TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST.
Ngày: 25 – 8 – 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rực.

Bà Trần Thị Thanh Nhanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Gia Mẫn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Nhị – Kiểm sát viên.

Ông Cao Trương Minh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 15/6/1987, nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 1965; có vợ là Trần Thị Thu T, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2016; sống chung như vợ chồng với bà Phù Bảo T, sinh năm 1987; anh em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 4 năm 2023 đến ngày 09 tháng 4 năm 2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Triệu Du N - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: Số x, ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lâm Thị T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác (người chứng kiến):*

1. Ông Thạch Trung D, sinh năm 1981; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Lý Cg, sinh năm 1965; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 06/4/2023, lực lượng Công an phát hiện Nguyễn Văn Đ đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95P1-7965 trên tuyến lộ nhựa (Huyện lộ 27) thuộc ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Khi thấy lực lượng Công an, Đ dừng xe lại rồi nhảy xuống kênh nước gần đó và giật rách khẩu trang có chữ "HOANG GIA" làm rơi 02 (hai) đoạn ống nhựa không màu, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng xuống kênh nước cặp lộ nhựa. Nghi là ma túy nên lực lượng Công an tiến hành bắt giữ Đ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đồng thời thu giữ các tang vật liên quan. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành khám xét nơi ở của Đ tại ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng. Quá trình khám xét, lực lượng Công an phát hiện tại lỗ gạch ống phía vách tường bên phải căn nhà theo hướng từ cửa chính vào có 01 (một) đoạn ống nhựa không màu được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nên tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật và niêm phong theo quy định. Quá trình điều tra, Đ khai nhận thường xuyên sử dụng trái phép ma túy. Khoảng 01 đến 02 tháng, Đ sẽ đến khu vực chợ đêm thuộc phường 6, thành phố Sóc Trăng để mua ma túy của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể) về sử dụng một mình. Khoảng 01 tháng trước khi bị bắt, Đ đến khu vực chợ đêm thuộc phường x, thành phố T mua ma túy về sử dụng nhưng không hết nên cất giấu vào lỗ gạch ống phía vách tường bên phải căn nhà theo hướng từ cửa chính vào để sử dụng vào lần sau. Đến ngày 02/4/2023, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95P1-7965 đi từ nhà đến khu vực chợ đêm thuộc phường 6, thành phố Sóc Trăng, tiếp tục mua ma túy về để sử dụng. Khi đến nơi, Đ gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể), hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng thì nam thanh niên bước vào trong hẻm. Một lúc sau, người nam thanh niên đi trở ra và đưa ma túy cho Đ (ma túy được quấn trong băng keo màu đen). Sau khi nhận ma túy xong, Đ trả cho nam thanh niên số tiền 400.000 đồng và lấy ma túy đang quấn trong băng keo màu đen ngậm vào miệng rồi đeo khẩu trang bên ngoài và điều khiển xe về nhà tại ấp 3, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú. Trên đường đi, Đ dừng xe lại và lấy ma túy từ trong miệng ra kiểm tra. Đ tháo lớp băng keo màu đen quấn bên ngoài ra thì thấy có 02 (hai) đoạn ống nhựa không màu được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Tiếp đó, Đ lấy hai đoạn ống nhựa ngậm vào miệng và tiếp tục điều khiển xe về nhà. Khi về đến nhà, Đ lấy ma túy cất giấu vào khu đất trống gần nhà. Đến trưa ngày 06/4/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ ra khu đất trống gần nhà lấy 02 đoạn ống nhựa chứa ma túy để vào khẩu trang có chữ "HOANG GIA" rồi đeo khẩu trang vào, sau đó điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95P1-7965 trên lộ nhựa (Huyện lộ 27) để tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 40/KLMT-KTHS, ngày 11/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Gói 01: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A1) được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0398

gam, loại Methamphetamine; Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A2) được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0939 gam, loại Methamphetamine. Gói 02: Mẫu tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A3) được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0597 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy là 0,1934 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSLP ngày 29/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1934 gam chất Methamphetamine để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú đang quản lý.

Tại phiên tòa, ông Triệu Du N bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ cho rằng: Thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa bị cáo khai nhận có nghề nghiệp là thợ cắt tóc khoảng 03 năm, do bị cáo tiếp xúc với bạn bè rồi bắt đầu sử dụng ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng nên hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện không ảnh hưởng lớn đến xã hội, tại phiên tòa bị cáo cũng cam kết sẽ không tái phạm, bị cáo có mẹ già. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Đ: Bị cáo nhận thấy hành vi do bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lâm Thị T; vắng mặt người chứng kiến ông Thạch Trung D. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào Điều 292, Điều 296 và Điều 299 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 06/4/2023 trên Huyện lộ 27 thuộc khu vực ấp T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Long Phú bắt quả tang và qua khám xét tại nơi ở của bị cáo thuộc ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Long Phú lập biên bản. Tại bản kết luận giám định số 40/KLMT-KTHS, ngày 11/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng ma túy là 0,1934 gam, loại Methamphetamine.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4] Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người bình thường có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi tang trữ ma túy để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, qua giám định là Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,1934 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thực hiện xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số: 14/CT-VKSLP ngày 29/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tiền án và tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, không còn tình tiết nào để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân và địa chỉ cụ thể nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với bà Lâm Thị T là chủ sở hữu xe mô tô biển số 95P1-7965. Do bà Thu không biết bị cáo Nguyễn Văn Đ sử dụng xe mô tô biển số 95P1-7965 làm phương tiện để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Thu là đúng quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2023 giữa Cơ quan điều tra huyện Long Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú):

- 01 (một) bao thư được niêm phong bên trong ký hiệu A1 và A2, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 40/2023, ngày 10 tháng 5 năm 2023", có hai dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký của Phạm Thanh Trường S, Ngô Hoàng Lâm P, Ngô Hoàng Di; bên trong có chứa 02 đoạn ống nhựa không màu, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. 01 (một) bao thư được niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 40/2023, ngày 10 tháng 5 năm 2023", có hai dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký của Phạm Thanh Trường S, Ngô Hoàng Lâm P, Ngô Hoàng D; bên trong có chứa 01 đoạn ống nhựa không màu, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Xét thấy, vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) khẩu trang màu xám, trên khẩu trang có chữ "HOANG GIA" khẩu trang bị rách được thu giữ trong quá trình bắt quả tang. Xét thấy, vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội hiện không sử dụng được nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và xét đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 4 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) bao thư được niêm phong bên trong ký hiệu A1 và A2, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 40/2023, ngày 10 tháng 5 năm 2023", có hai dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký của Phạm Thanh Trường S, Ngô Hoàng Lâm P, Ngô Hoàng D; bên trong có chứa 02 đoạn ống nhựa không màu, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

- 01 (một) bao thư được niêm phong ký hiệu A3, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 40/2023, ngày 10 tháng 5 năm 2023", có hai dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, có chữ ký của Phạm Thanh Trường S, Ngô Hoàng Lâm P, Ngô Hoàng D; bên trong có chứa 01 đoạn ống nhựa không màu, được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

- 01 (một) khẩu trang màu xám, trên khẩu trang có chữ "HOANG GIA" khẩu trang bị rách được thu giữ trong quá trình bắt quả tang

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn Đ thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống Đ hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQĐT CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan HSNV CA huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Cẩm Nhung